

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **75** /NQ-CP

Hà Nội, ngày **01** tháng **4** năm **2011**



NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 13 (mười ba), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 50 (năm mươi) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Lai Châu;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).xh **28**



Nguyễn Tấn Dũng



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

**Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2011 - 2016**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 75 /NQ-CP
ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Huyện Than Uyên (gồm các xã: Mường Mít, Pha Mu, Tà Hừa, Mường Than, Phúc Than và thị trấn Than Uyên)	4
2	Số 2	Huyện Than Uyên (gồm các xã: Khoen On, Mường Cang, Hua Nà, Mường Kim, Tà Mung, Ta Gia)	4
3	Số 3	Huyện Tân Uyên (gồm các xã: Trung Đồng, Tà Mít, Pắc Ta, Hồ Mít, Nậm Sò)	3
4	Số 4	Huyện Tân Uyên (gồm các xã: Nậm Cắn, Mường Khoa, Phúc Khoa, Thân Thuộc và thị trấn Tân Uyên)	3
5	Số 5	Huyện Tam Đường (gồm các xã: Hồ Thầu, Giang Ma, Bản Hòn, Bản Giang, Tà Lèng, Sùng Phài, Thèn Sin, Nùng Nàng)	3
6	Số 6	Huyện Tam Đường (gồm các xã: Khun Há, Bản Bo, Nà Tăm, Bình Lư, Sơn Bình và thị trấn Tam Đường)	3
7	Số 7	Thị xã Lai Châu	4
8	Số 8	Huyện Phong Thổ (gồm các xã: Mường So, Nậm Xe, Khổng Lào, Sin Súi Hồ, Hoang Thèn, Huổi Luông, Lán Nhì Thành và thị trấn Phong Thổ)	5
9	Số 9	Huyện Phong Thổ (gồm các xã: Đào San, Bản Lang, Ma Ly Pho, Vàng Ma Chải, Ma Ly Chải, Si Lò Lầu, Pa Vây Sứ, Mồ Si San, Tung Qua Lin, Mù Sang)	4

10	Số 10	Huyện Sin Hồ (gồm các xã: Phăng Sô Lin, Tả Phìn, Pa Tần, Nậm Ban, Xa Dề Phìn, Lê Lợi, Pú Dao, Chăn Nưa, Tả Ngáo, Làng Mô, Tủa Xin Chải, Hồng Thu và thị trấn Sin Hồ)	5
11	Số 11	Huyện Sin Hồ (gồm các xã: Noong Hèo, Cấn Co, Nậm Cuối, Nậm Tăm, Nậm Cha, Pu Sam Cáp, Nậm Hăn, Nậm Mạ, Phìn Hồ, Ma Quai)	5
12	Số 12	Huyện Mường Tè (gồm các xã: Mường Mô, Hua Bum, Bum Tờ, Kan Hồ, Nậm Hàng, Nậm Mạnh và thị trấn Mường Tè)	3
13	Số 13	Huyện Mường Tè (gồm các xã: Mường Tè, Mù Cả, Thu Lùm, Ka Lăng, Bum Nưa, Nậm Khao, Pa Ủ, Pa Vệ Sừ, Tả Tổng)	4